

Số: 2148/TCT-CS
V/v ưu đãi thuế TNDN.

Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2010

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Yên Bái.

Trả lời công văn số 469/CT-KTT ngày 29/03/2010 và công văn số 753/CT-KTT ngày 04/05/2010 của Cục thuế tỉnh Yên Bái về ưu đãi thuế TNDN đối với Công ty Cổ phần khoáng sản Viglacera, Tổng cục Thuế hướng dẫn căn cứ áp dụng văn bản quy phạm pháp luật như sau:

1. Chính sách ưu đãi thuế TNDN trước ngày 01/01/2004:

Đối với nhà đầu tư trong nước thì mức ưu đãi thuế TNDN và danh mục ngành nghề, lĩnh vực ưu đãi đầu tư được quy định tại Nghị định số 51/1999/NĐ-CP ngày 08/07/1999 quy định chi tiết thi hành Luật khuyến khích đầu tư trong nước (sửa đổi) số 03/1998/QH10.

Để được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo Luật Khuyến khích đầu tư trong nước thì cơ sở kinh doanh phải được cấp Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư.

2. Chuyển đổi hình thức sở hữu và chính sách thuế TNDN sau ngày 01/01/2004 (Luật thuế TNDN số 09/2003/QH11 có hiệu lực thi hành):

Theo quy định tại Điều 49 Luật Doanh nghiệp nhà nước số 14/2003/QH11 ngày 26/11/2003 thì đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc tổng công ty do tổng công ty đầu tư toàn bộ vốn điều lệ.

Tại khoản 2 Điều 37 Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2006 quy định: “Chi nhánh là đơn vị phụ thuộc của doanh nghiệp, có nhiệm vụ thực hiện toàn bộ hoặc một phần chức năng của doanh nghiệp kể cả chức năng đại diện theo uỷ quyền. Ngành, nghề kinh doanh của chi nhánh phải phù hợp với ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp”.

Tại Điều 28 Chương IV Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định: “Trường hợp chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, chuyển đổi hình thức sở hữu, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, phá sản, cơ sở kinh doanh phải thực hiện quyết toán thuế với cơ quan Thuế và gửi báo cáo quyết toán trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày có quyết định chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, chuyển đổi hình thức sở hữu, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, phá sản”.

Tại điểm 3 Mục I Phần D Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định: “Các đơn vị hạch toán độc lập thuộc cơ sở kinh doanh có nghĩa vụ kê khai, nộp thuế, quyết toán thuế riêng. Các đơn vị hạch toán báo sổ phụ thuộc cơ sở kinh doanh chính chỉ đăng ký thuế tại địa phương, không có nghĩa vụ kê khai thuế, nộp thuế tại địa phương; Cơ sở kinh doanh chính có nghĩa vụ kê khai, nộp

thuế, quyết toán thuế phần kinh doanh của mình và của các đơn vị hạch toán phụ thuộc báo số”.

Tại tiết 1.4 điểm 7 Thông tư số 88/2004/TT-BTC ngày 1/9/2004 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định: “Cơ sở kinh doanh đang trong thời gian được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp mà có sự thay đổi hình thức doanh nghiệp, chuyển đổi sở hữu, sáp nhập thêm cơ sở kinh doanh khác vào theo quy định của pháp luật thì tiếp tục được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp cho khoảng thời gian ưu đãi còn lại, nếu vẫn đáp ứng các điều kiện ưu đãi đầu tư”.

Tại điểm 8 Thông tư số 88/2004/TT-BTC ngày 1/9/2004 của Bộ Tài chính nêu trên quy định: “Các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và bên nước ngoài tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh đã được cấp Giấy phép đầu tư; các cơ sở kinh doanh trong nước đã được cấp Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư tiếp tục được hưởng các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp ghi trong Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư. Trường hợp mức ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp ghi trong Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư thấp hơn mức ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp hướng dẫn tại Thông tư này thì cơ sở kinh doanh được hưởng các mức ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo hướng dẫn tại Thông tư này cho khoảng thời gian ưu đãi còn lại (thời gian ưu đãi về thuế theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư trừ (-) thời gian ưu đãi về thuế đã được hưởng đến ngày 01/01/2004)”.

3. Chính sách ưu đãi thuế TNDN đối với Công ty cổ phần thành lập từ cơ sở phân hoá doanh nghiệp nhà nước:

Tại điểm 4 Phần H Thông tư số 134/2007/TT-BTC ngày 23/11/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14/2/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định: “Công ty cổ phần thành lập từ cơ sở phân hoá doanh nghiệp Nhà nước được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh từ ngày Nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp có hiệu lực thi hành (ngày 21/3/2007) không được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp như cơ sở kinh doanh mới thành lập”.

Tại điểm 5 Mục II Phần E Thông tư số 134/2007/TT-BTC nêu trên quy định: “Cơ sở kinh doanh đang trong thời gian hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp có tổ chức lại doanh nghiệp (chia, tách, sáp nhập, hợp nhất), chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp theo quy định của pháp luật thì cơ sở kinh doanh mới sau khi có sự thay đổi nêu trên tiếp tục hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp đơn vị đang được hưởng cho khoảng thời gian ưu đãi còn lại, nếu vẫn đáp ứng các điều kiện ưu đãi đầu tư”.

Căn cứ các quy định pháp lý nêu trên, trường hợp Công ty cổ phần thành lập từ cơ sở phân hoá doanh nghiệp nhà nước được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là công ty cổ phần từ ngày Nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14/02/2007

của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế TNDN có hiệu lực thi hành (ngày 21/3/2007) không được hưởng ưu đãi thuế TNDN như cơ sở kinh doanh mới thành lập; nếu trước khi cổ phần hoá, doanh nghiệp nhà nước này đang trong thời gian hưởng ưu đãi về thuế TNDN thì công ty cổ phần mới tiếp tục hưởng ưu đãi về thuế TNDN theo các ưu đãi về thuế TNDN đơn vị đang được hưởng cho khoảng thời gian ưu đãi còn lại, nếu vẫn đáp ứng các điều kiện ưu đãi đầu tư.

Theo nội dung công văn của Cục thuế tỉnh Yên Bái: Công ty cổ phần Khoáng sản Viglacera được thành lập trên cơ sở cổ phần hoá Công ty Viglacera Yên Hà tiền thân là công ty liên doanh Yên Hà - liên doanh giữa Tổng công ty Thủy tinh và Gốm xây dựng với Công ty Khoáng sản Yên Bái. UBND tỉnh Yên Bái cấp Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư số 34/UB-CNUĐĐT ngày 12/01/2001 cho Công ty liên doanh Yên Hà thực hiện Dự án Đầu tư khai thác chế biến khoáng sản (lĩnh vực đầu tư: khai thác phục vụ sản xuất thủy tinh, gốm sứ trong nước và xuất khẩu; địa điểm thực hiện dự án: xã Văn Tiến, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái; lao động sử dụng: 250 người) được hưởng theo Luật Khuyến khích đầu tư trong nước, Nghị định số 51/1999/NĐ-CP ngày 08/07/1999 của Chính phủ.

Theo Quyết định số 233/TCT-HĐQT ngày 29/6/2006 của Tổng Công ty thủy tinh và gốm xây dựng: Công ty liên doanh Yên Hà chuyển thành đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty Thủy tinh và Gốm xây dựng và đổi tên thành Công ty Viglacera Yên Hà, có con dấu, có tài khoản phù hợp với phương thức hạch toán, được tổ chức theo điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty và theo điều lệ riêng của Công ty do Hội đồng quản trị Tổng Công ty phê chuẩn.

Công ty Viglacera Yên Hà được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Yên Bái cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động số 1616000008 ngày 01/07/2006, Công ty chỉ đăng ký thuế tại Cục thuế tỉnh Yên Bái (được cấp mã số thuế chi nhánh), không thực hiện kê khai thuế, nộp thuế TNDN tại Cục thuế tỉnh Yên Bái.

Tại thời điểm trước khi cổ phần hoá, Công ty Viglacera Yên Hà thuộc Tổng công ty Thủy tinh và Gốm xây dựng không thực hiện chế độ hạch toán kinh tế độc lập, không đáp ứng các điều kiện ưu đãi đầu tư theo giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư số 34/UB-CNUĐĐT ngày 12/01/2001 của UBND tỉnh Yên Bái cấp cho pháp nhân là Công ty liên doanh Yên Hà nên không tiếp tục được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp cho khoảng thời gian ưu đãi còn lại. Theo đó, Công ty CP khoáng sản Viglacera không tiếp tục được hưởng ưu đãi theo giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư số 34/UB-CNUĐĐT ngày 12/01/2001 của UBND tỉnh Yên Bái và không được hưởng ưu đãi thuế TNDN như cơ sở kinh doanh mới thành lập.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế được biết và hướng dẫn đơn vị theo điều kiện thực tế đáp ứng để áp dụng theo đúng quy định/z

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC, Vụ CST (BTC);
- Vụ PC (TCT);
- Lưu: VT, CS(4b).4

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Vũ Thị Mai